

Bản án số:131/2022/HSST

Ny: 20-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H,
TỈNH BÌNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn T S.

2. Ông Đặng Văn M.

- Thư ký Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B tham gia Phiên tòa: Ông Lương Tiểu H – Kiểm sát viên.

Ny 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2022/TLST- HS Ny 14/11/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS Ny 06/12/2022; đối với các bị cáo:

1. LÊ VĂN T1 (Tên gọi khác:T1 B), Sinh năm 1997; Nơi sinh: B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ny 13/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng được tính kể từ Ny Tòa tuyên án, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại bản án số 06/2015/HSST, chấp hành xong bản án Ny 13/01/2016 (không tính án tích do lúc phạm tội T1 là người dưới 18 tuổi và phạm tội ít nghiêm trọng). Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện H từ Ny 28/7/2022. Bị cáo có mặt.

2. TRƯƠNG P (Tên gọi khác: Q), Sinh năm 1995; Nơi sinh: N; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương N và bà Võ Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ny 26/8/2022, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 06 tháng tù, về tội

“Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù, về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 18 tháng tù tại bản án số 93/2022/HS-ST (án đã có hiệu lực pháp luật). Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện H từ Ny 28/7/2022. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trương N, sinh năm 1964 (có mặt).
2. Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm 1990 (vắng mặt).
3. Đỗ Hữu T (B1), sinh năm 1993 (vắng mặt)
4. Đỗ Hoàng T V (B), sinh năm 1995 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh B.

5. Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn M, huyện H, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trương P (Q), sinh năm 1995 là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Khoảng 18 giờ Ny 27/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P tự ý lấy xe mô tô, biển số 86B3-479.83 (xe của ông Trương N, sinh năm 1964, là cha của P) điều khiển đi đến nhà Lê Văn T1 (T1 B), sinh năm 1997, cùng ở thôn P, xã H, huyện H để mua ma túy. Đến nơi P đứng trước sân nhà thì T1 đi ra, P nói với T1: “Làm cho cái hai” (nghĩa là P kêu T1 bán cho P một gói ma túy giá 200.000đ), “Giúp dùm 50” (nghĩa là P kêu T1 bán một gói ma túy giá 200.000đ nhưng chỉ lấy 150.000đ), do là chỗ bạn bè cùng xóm quen biết nên T1 đồng ý bán và bớt tiền cho P. T1 đi vào nhà lấy một gói ma túy ra giao cho P nhưng do không có tiền nên P xin T1 cho nợ 150.000đ, T1 đồng ý. P lấy gói ma túy từ T1, cầm trên tay rồi điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực cầu Trại, thuộc thôn P, xã H đứng đợi bạn. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng Ny, khi P đang đứng đợi bạn thì bị Tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Công an xã H tiến hành tuần tra trên tuyến đường Quốc lộ 28 phát hiện P đang ngồi trên xe mô tô, biển số 86B3-479.83 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện dưới mặt đường tại vị trí P đang đứng có một gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. P khai nhận đây là gói ma túy của P vừa mua về để sử dụng, khi thấy Tổ công tác đến sợ bị phát hiện nên P đã ném xuống đất tại vị trí P đứng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt quả tang đối với P đồng thời tạm giữ số đồ vật gồm gói ma túy trên, 01 xe mô tô, biển số 86B3-479.83 và đưa P về trụ sở Công an làm

việc. Tại đây, P khai nhận gói ma túy trên vừa mua của T1 nên khoảng 21 giờ 20 phút cùng Ny, Tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Công an xã Hàm Trí tiến hành kiểm tra nhà của T1 ở thôn P, xã H thì phát hiện tại phòng ngủ của T1 có T1 và Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1998, ở khu phố 1, thị trấn M (là vợ chưa cưới của T1) đang ở trong phòng. Tại đây, Tổ công tác phát hiện trên nền xi măng dưới đầu giường có 01 hộp giấy màu trắng bên trong có: 01 hũ nhựa màu xanh hiệu DOUBLEMINT, bên trong hũ nhựa có 11 gói nylon không màu được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, có cùng kích thước là (01 x 2,5)cm và 03 gói nylon không màu bên trong có chứa tinh thể màu trắng, có cùng kích thước là (1,5 x 2,5)cm; 01 cân tiểu li màu đen có kích thước (12,5 x 7,5 x 1,5)cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút màu đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 10cm. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T1 đồng thời thu giữ số đồ vật gồm các tang vật trên và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, có gắn sim số 0346761937, số Imel 1: 869383037086956, số Imel 2: 869383037086949 và đưa T1 về trụ sở Công an làm việc (H không biết việc T1 mua bán trái phép chất ma túy hay cất giấu số ma túy trên tại phòng ngủ).

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra T1 khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán ma túy cho các con nghiện để kiếm lời nên khoảng 15 giờ Ny 23/7/2022, T1 đón xe ôm từ nhà đến Vòng xoay cầu B, thành phố P gặp một người xe ôm khác điều khiển xe dạng xe Dream, không rõ biển số (không xác định được nhân thân, lai lịch) nên nhờ mua giúp 3.600.000đ ma túy, người này đồng ý. Sau đó, người xe ôm này đi mua ma túy cho T1. Có ma túy T1 đem về nhà cất giấu rồi sử dụng cân tiểu li, kéo phân số ma túy này thành 02 gói nhỏ để sử dụng và 18 gói nhỏ để bán cho các con nghiện. Sau đó, T1 một mình sử dụng hết 02 gói ma túy; trong Ny 27/7/2022, T1 đã bán 04 gói ma túy cho các con nghiện, còn 14 gói ma túy chưa kịp bán thì bị Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ. T1 khai nhận trong Ny 27/7/2022, ngoài lần bán ma túy trái phép cho P thì T1 còn bán ma túy cho ba con nghiện khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ 30 phút Ny 27/7/2022, Nguyễn Hồng P (T), sinh năm 1990 mượn điện thoại di động của Đỗ Hữu T (B1), sinh năm 1993, ở cùng thôn P, xã H (T hiện không có mặt ở địa P nên chưa làm việc được, P cũng không nói cho T biết mục đích mượn điện thoại để làm gì) rồi vào ứng dụng Messenger của P có tên “Tắc Đường Nấu”, gọi cho T1 có tên có tài khoản “T1 Xấu Xa” (T1 sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, có gắn sim số 0346761937 để nghe), P nói: “Anh còn một trăm rưỡi, làm cho anh miếng chơi” (nghĩa là P còn 150.000đ kêu T1 bán rẻ lại cho P một gói ma túy giá 200.000đ). T1 đồng ý bán và kêu P đến nhà để lấy ma túy. P đi bộ đến trước nhà, gọi thì T1 cầm một gói ma túy ra giao cho P, P không đủ tiền nên chỉ đưa cho T1 số tiền 140.000đ, do là chỗ bạn bè cùng xóm nên T1 đồng ý nhận tiền rồi P cầm gói ma túy đi về sử dụng một mình hết.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ cùng Ny, sau khi P mua gói ma túy xong thì Đỗ Hoàng T V (B), sinh năm 1995, ở thôn P, xã H (theo lời khai của T1, còn V quá trình điều tra không có mặt ở địa P nên chưa làm việc được) đi đến nhà T1, nói: “Còn không, bán cho một cái, cho mình thiếu tiền” (nghĩa là V muốn mua thiếu một gói ma túy giá 200.000đ). T1 đồng ý bán và vào nhà lấy một gói ma túy đưa cho V rồi V cầm gói ma túy đi về.

Lần thứ ba: Sau khi bán ma túy cho Đỗ Hoàng T V xong thì Đỗ Hữu T (B1), sinh năm 1993, ở thôn P, xã H đi đến nhà T1. T hỏi: “Còn không, bán cho anh hai trăm” (nghĩa là T muốn mua một gói ma túy giá 200.000đ). T1 đồng ý bán, đi vào nhà lấy gói ma túy ra đưa cho T, T đưa cho T1 một tờ tiền mệnh giá 200.000đ rồi cầm gói ma túy đi về.

Kết luận giám định số 807/KL-KTHS Ny 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

...

II. Đối tượng giám định

01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Lê Huỳnh K, Võ Bá Đạo, Hồ Thành Tấn, Mã Ngọc Di, Trương P và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã H. Trong phong bì có 01 (một) gói nylon không màu được hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) (thu giữ của Trương P).

...

V. Kết luận về đối tượng giám định

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1425 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định:

Gói nylon đã nêu tại mục II và 0,1023 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 807, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Kết luận giám định số 808/KL-KTHS Ny 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

...

II. Đối tượng giám định

Phong bì màu trắng được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Lê Huỳnh K, Võ Bá Đ, Hồ Thành T, Mã Ngọc D, Lê Văn T1, Nguyễn Thị Mỹ H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Hàm Trí (thu giữ của Lê Văn T1). Trong phong bì có:

- 03 (ba) gói nylon không màu, đều được hàn kín, mỗi gói kích thước (1,5 x 2,5)cm, bên trong 03 (ba) gói nylon đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1).

- 11 (mười một) gói nylon không màu, đều được hàn kín, mỗi gói kích thước (01 x 2,5)cm, bên trong 11 (mười một) gói nylon đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2).

...

V. Kết luận về đối tượng giám định

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,4044 gam; là Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 1,3652 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu M1 và M2 còn lại sau giám định được niêm phong.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã cắt lấy mẫu); 0,1023 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 807, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 hộp giấy màu trắng; 01 hũ nhựa màu xanh hiệu DOUBLEMINT; 11 gói nylon không màu, đều được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, mỗi gói kích thước (01 x 2,5)cm và 03 gói nylon không màu, đều được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, mỗi gói kích thước (1,5 x 2,5)cm (đều đã cắt lấy mẫu); 0,3357 gam mẫu M1 và 1,1332 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 808, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B; 01 cân tiểu li màu đen có kích thước (12,5 x 7,5 x 1,5)cm; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút màu đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 10cm; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, có gắn sim số 0346761937, số Imel 1: 869383037086956, số Imel 2: 869383037086949, tất cả là vật chứng của vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H B quản, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu nâu đen, biển số 86B3-479.83, sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H xác định xe mô tô trên là của ông Trương N. Ông N không biết việc P tự ý lấy xe mô tô đi mua ma túy về để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô trên cho ông N là chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKSHTB Ný 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố: Lê Văn T1 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố Trương P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Pên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra. Xác định Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, các bị cáo không có thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B giữ quyền công tố tại Pên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Về tội danh:**

- Bị cáo Lê Văn T1 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Bị cáo Trương P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*** Về trách nhiệm hình sự:**

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Lê Văn T1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Trương P từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số 93/2022/HS-ST Ny 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt bị cáo Trương P 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù, về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 18 tháng tù (án đã có hiệu lực pháp luật), buộc bị cáo Trương P phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là từ 33 tháng tù đến 36 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ phục vụ việc cất giấu, sử dụng ma túy gồm: 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã cắt lấy mẫu); 0,1023 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 807, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 hộp giấy màu trắng; 01 hũ nhựa màu xanh hiệu DOUBLEMINT; 11 gói nylon không màu, đều được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, mỗi gói kích thước (01 x 2,5)cm và 03 gói nylon không màu, đều được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, mỗi gói kích thước (1,5 x 2,5)cm (đều đã cắt lấy mẫu); 0,3357 gam mẫu M1 và 1,1332 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy niêm phong mẫu sau giám định số 808, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng

Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút màu đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 10cm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 cân tiểu li màu đen có kích thước (12,5 x 7,5 x 1,5)cm là công cụ để phân chia ma túy; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, có gắn sim số 0346761937, số Imel 1: 869383037086956, số Imel 2: 869383037086949 là điện thoại bị cáo Lê Văn T1 sử dụng L lạc để mua bán ma túy.

- Buộc bị cáo Lê Văn T1 phải nộp số tiền 340.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Không có bị cáo nào có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều khoản áp dụng: Tại Phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện H, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại Phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 20 giờ 10 phút Ngày 27/7/2022, tại thôn P, xã H, Tổ công tác Công an huyện Hàm Thuận Bắc phối hợp với Công an xã H kiểm tra, bắt quả tang Trương P đang cất giấu trái phép 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. P khai nhận gói nylon trên là ma túy đá vừa được mua của Lê Văn T1 ở thôn Phú Thái, xã Hàm Trí với giá 150.000đ mục đích để sử dụng nhưng do không có tiền nên P còn nợ lại số tiền trên của T1. Khối lượng ma túy của Trương P bị thu giữ qua giám định là 0,1425 gam là Methamphetamine.

Sau đó, khoảng 21 giờ 20 phút cùng Ngày Tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Công an xã Hàm Trí kiểm tra nhà Lê Văn T1 thì phát hiện T1 đang cất giấu trái phép 11 gói nylon không màu bên trong có chứa tinh thể màu trắng, có

cùng kích thước là (01 x 2,5)cm và 03 gói nylon không màu bên trong có chứa tinh thể màu trắng, có cùng kích thước là (1,5 x 2,5)cm. T1 khai nhận 14 gói nylon trên là ma túy đá T1 cất giấu trái phép nhằm mục đích bán cho các con nghiện kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Khối lượng ma túy của Lê Văn T1 bị thu giữ qua giám định là 1,7696 gam là Methamphetamine.

Ngoài lần bán trái phép 01 gói ma túy trên cho P với giá 150.000đ thì trong Ny 27/7/2022, T1 còn bán trái phép cho Nguyễn Hồng P 01 gói ma túy với giá 140.000đ vào khoảng 10 giờ 30 phút và vào khoảng 20 giờ T1 bán trái phép cho Đỗ Hoàng T V, sau đó tiếp tục bán cho Đỗ Hữu T, mỗi người 01 gói ma túy với giá 200.000đ (do không có tiền nên V còn nợ lại số tiền trên của T1).

Lê Văn T1 trong Ny 27/7/2022 đã bán trái phép chất ma túy cho 04 người vào các thời điểm khác nhau là phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Lê Văn T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và hành vi của bị cáo Trương P đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, thể hiện qua việc mua bán, tàng trữ chất ma túy diễn ra lén lút, chứng tỏ các bị cáo biết rõ chất ma túy bị Nhà nước cấm mua bán và tổ chức sử dụng nhưng vì hám lợi và để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguồn gốc gây ra các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe con người, gây mất an ninh trật tự địa P, dư luận nhân dân bất bình, phẫn nộ. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe và tiếp tục giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét đây là vụ án có 02 bị cáo, nhưng mỗi bị cáo có hành vi cấu thành tội độc lập nên không phải là đồng phạm, do đó các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả của các bị cáo gây ra.

Bị cáo Trương P bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù, về tội “Dâm ô đối với người dưới 16

tuổi”, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 18 tháng tù tại bản án số 93/2022/HS-ST Ny 26/8/2022, bản án này đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ vào Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo **Trương P** theo quy định của pháp luật.

[4]. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử, xét: Các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng, bị cáo T1 trong quá trình điều tra đã tự nguyện khai ra những lần bán trái phép chất ma túy trước đây của T1 cho những người khác khi chưa bị phát hiện là tự thú, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu như đã nêu ở phần lý lịch trên.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...” lẽ ra các bị cáo còn bị phạt tiền nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng trong vụ án được xử lý như sau:

Đối với 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã cắt lấy mẫu); 0,1023 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 807, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 hộp giấy màu trắng; 01 hũ nhựa màu xanh hiệu DOUBLEMINT; 11 gói nylon không màu, đều được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, mỗi gói kích thước (01 x 2,5)cm và 03 gói nylon không màu, đều được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, mỗi gói kích thước (1,5 x

2,5)cm (đều đã cắt lấy mẫu); 0,3357 gam mẫu M1 và 1,1332 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy niêm phong mẫu sau giám định số 808, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình T; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút màu đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 10cm. Đây là vật chứng, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cân tiểu li màu đen có kích thước (12,5 x 7,5 x 1,5)cm; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, có gắn sim số 0346761937, số Imel 1: 869383037086956, số Imel 2: 869383037086949, đây là **những công cụ dùng vào việc phạm tội**, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu nâu đen, biển số 86B3-479.83, sau khi tạm giữ và làm rõ không L quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT - Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả lại cho ông Trương N là chủ sở hữu là đúng theo quy định nên Tòa không xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 340.000đồng là tiền Lê Văn T1 đã bán ma túy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện H chưa thu giữ, nhưng đây là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy có được nên buộc bị cáo Lê Văn T1 phải nộp để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Về những vấn đề khác:

Đối với hành vi của Đỗ Hoàng T V (B) và Đỗ Hữu T (B1) là những người đã mua ma túy của Lê Văn T1 trong Ny 27/7/2022 mục đích để sử dụng (theo lời khai của T1). Quá trình điều tra đến nay V và T không có mặt ở địa P nên chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau, nên Tòa không xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Thị Mỹ H là người ở cùng phòng với Lê Văn T1 khi T1 bị bắt quả tang, thu giữ 14 gói ma túy trên. Tuy nhiên, việc T1 tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy thì H không biết và cũng không có hành vi gì giúp sức, hỗ trợ T1 mua bán trái phép chất ma túy nên không đồng phạm với Lê Văn T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự cũng không phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra không khởi tố; Viện kiểm sát nhân dân huyện H không truy tố là phù hợp nên Tòa không xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Hồng P là người đã mua ma túy của Lê Văn T1 trong Ny 27/7/2022 tại thôn P, xã H để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật nên Tòa không xem xét giải quyết.

Đối với người xe ôm điều khiển xe dạng xe Dream, không rõ biển số ở khu vực vòng xoay cầu B, thành phố P (không xác định được nhân thân, lai lịch), là người đã mua ma túy giúp Lê Văn T1 trong Ny 23/7/2022 (theo lời khai của T1). Hiện tại, chưa xác định được họ, tên địa chỉ cụ thể của người xe ôm trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau nên Tòa không xem xét giải quyết.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về quyền kháng cáo: Người có quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 áp dụng đối với bị cáo Lê Văn T1.

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; **Điều 56** Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 áp dụng đối với bị cáo Trương P.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T1 (Tên gọi khác: T1 B) phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Trương P (Tên gọi khác: Q) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Văn T1 (Tên gọi khác: T1 B) 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ Ny 28/7/2022.

Xử phạt: Trương P (Tên gọi khác: Q) 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HSST Ny 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B. Bị cáo Trương P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ Ny 28/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng trong vụ án được xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon không màu, được hàn kín, kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã cắt lấy mẫu); 0,1023 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số

807, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 hộp giấy màu trắng; 01 hũ nhựa màu xanh hiệu DOUBLEMINT; 11 gói nylon không màu, đều được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, mỗi gói kích thước (01 x 2,5)cm và 03 gói nylon không màu, đều được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, mỗi gói kích thước (1,5 x 2,5)cm (đều đã cắt lấy mẫu); 0,3357 gam mẫu M1 và 1,1332 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy niêm phong mẫu sau giám định số 808, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút màu đen; 01 kéo kim loại màu trắng dài 10cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 cân tiểu li màu đen có kích thước (12,5 x 7,5 x 1,5)cm; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, có gắn sim số 0346761937, số Imel 1: 869383037086956, số Imel 2: 869383037086949.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H theo biên bản giao, nhận vật chứng Ny 14/11/2022 giữa Công an huyện H và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện H.

Bị cáo Lê Văn T1 phải nộp số tiền 340.000đồng (ba trăm bốn mươi Nn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Văn T1 và Trương P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan đến vụ án có mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ny kể từ Ny tuyên án sơ thẩm (Ny 20/12/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan đến vụ án vắng mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ny kể từ Ny nhận được bản án hoặc kể từ Ny bản án được niêm yết công khai tại địa P.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện H;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA****Đã ký****Nguyễn Thị T**